

Bài C. CẶP HỢP Ý

Mã bài: C — Điểm: 100

Giới hạn thời gian: 1 giây/test. Giới hạn bộ nhớ: 256 MiB. Vào/ra: thiết bị chuẩn (stdin/stdout).

Lớp của cô Mai có n học sinh, học sinh thứ i mang một *mã sở thích* là số nguyên dương a_i . Cô muốn biết lớp mình có bao nhiêu cặp đôi có thể cùng làm dự án với nhau. Hai học sinh i và j (với $i < j$) tạo thành một *cặp hợp ý* nếu hai mã sở thích của họ nguyên tố cùng nhau, nghĩa là $\gcd(a_i, a_j) = 1$.

Hãy đếm số cặp hợp ý trong lớp.

Dữ liệu vào

- Dòng thứ nhất chứa số nguyên n — số học sinh.
- Dòng thứ hai chứa n số nguyên dương $a_1, a_2, \dots, a_n$ — các mã sở thích.

Kết quả ra

In ra một số nguyên duy nhất: số cặp (i, j) với $i < j$ và $\gcd(a_i, a_j) = 1$. Lưu ý kết quả có thể vượt quá phạm vi số nguyên 32 bit.

Ràng buộc

$2 \leq n \leq 10^5$ và $1 \leq a_i \leq 10^5$ với mọi i .

Các Subtask

Subtask	Điểm	Ràng buộc bổ sung
1	25	$n \leq 3000$
2	25	$a_i \leq 100$
3	50	không có ràng buộc bổ sung

Điểm của một subtask chỉ được tính khi chương trình đúng mọi test của subtask đó.

Ví dụ

Dữ liệu vào:

```
4
2 3 4 9
```

Kết quả ra:

```
4
```

Giải thích

Có 4 cặp hợp ý: $(a_1, a_2) = (2, 3)$, $(a_1, a_4) = (2, 9)$, $(a_2, a_3) = (3, 4)$ và $(a_3, a_4) = (4, 9)$. Hai cặp còn lại không hợp ý vì $\gcd(2, 4) = 2$ và $\gcd(3, 9) = 3$.